

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Trình độ đào tạo: Đại học)

Tên học phần: LUẬT CẠNH TRANH
Tên tiếng Việt: Luật cạnh tranh
Tên tiếng Anh: Competition Law
Mã học phần: LKT102028
Ngành: Luật Kinh tế

1. Thông tin chung về học phần

Học phần: Luật cạnh tranh	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng	
<input type="checkbox"/> Khối kiến thức chung <input type="checkbox"/> Khối kiến thức KHXH và NV <input checked="" type="checkbox"/> Khối kiến thức cơ sở ngành	<input type="checkbox"/> Khối kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Thực tập, thực tế, khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/> Khối kiến thức tin học, ngoại ngữ
Số tín chỉ:	02
Giờ lý thuyết:	18
Giờ thực hành/thảo luận/bài tập nhóm/sửa bài kiểm tra	10
Số giờ tự học	90
Bài kiểm tra lý thuyết (bài – giờ)	1-2
Bài kiểm tra thực hành (bài – giờ)	0-0
Học phần tiên quyết:	Luật Thương mại 1, Luật Thương mại 2
Học phần học trước:	
Học phần song hành:	

- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Luật Kinh tế

2. Thông tin chung về giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Số điện thoại liên hệ	Địa chỉ E-mail	Ghi chú

1	ThS. Đồng Thị Huyền Nga	0839160522	ngadth@hul.edu.vn	Phụ trách
2	TS. Lê Thị Hải Ngọc	0913421866	ngoclth@hul.edu.vn	Tham gia

3. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu về cạnh tranh trong kinh doanh và pháp luật cạnh tranh, bao gồm những nội dung cốt lõi sau: Cơ sở kinh tế của pháp luật về cạnh tranh; các quy định của Luật Cạnh tranh 2018 về hành vi hạn chế cạnh tranh, tập trung kinh tế và cạnh tranh không lành mạnh; địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và thủ tục tố tụng cạnh tranh.

Cung cấp và rèn luyện một số kỹ năng như: kỹ năng phân tích, bình luận, thuyết trình, tranh biện và tư vấn các vấn đề pháp lý trong hoạt động cạnh tranh của doanh nghiệp.

Đóng góp vào hình thành ý thức tuân thủ pháp luật cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và môi trường cạnh tranh lành mạnh.

4. Mục tiêu học phần

4.1 Về kiến thức

- Vận dụng được các kiến thức nền tảng khoa học về pháp luật cạnh tranh để nhận diện được các hiện tượng phản cạnh tranh trong kinh doanh, cơ chế kiểm soát và xử lý; vai trò, địa vị pháp lý, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

4.2 Về kỹ năng

- Vận dụng được các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ngôn ngữ Anh pháp lý để tra cứu, đọc hiểu được nội dung các văn bản pháp luật và tài liệu chuyên ngành trong lĩnh vực pháp luật cạnh tranh; đồng thời có thể xử lý được một số nội dung công việc đơn giản liên quan đến pháp chế doanh nghiệp trong lĩnh vực cạnh tranh.

- Có kỹ năng tư duy phản biện, tra cứu, phân tích pháp luật, thuyết trình, tranh biện trong giải quyết, đánh giá và tư vấn các vấn đề phát sinh trong thực tiễn cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Có kỹ năng xây dựng hồ sơ pháp lý của doanh nghiệp trong các hoạt động liên quan đến cạnh tranh như hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ, áp dụng chính sách khoan

hồng hoặc thông báo tập trung kinh tế.

- Có kỹ năng làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động cạnh tranh của doanh nghiệp.

4.3 Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Hình thành năng lực chủ động, mạnh dạn, tích cực trong phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực pháp luật cạnh tranh, trong nghiên cứu và đề xuất quan điểm khoa học của cá nhân trong hoàn thiện và thực thi pháp luật cạnh tranh.

- Hình thành khả năng tự định hướng và bản lĩnh trong lựa chọn nghề nghiệp, phát triển năng lực cá nhân và năng lực tự chịu trách nhiệm khi hoạt động nghề nghiệp.

5. Chuẩn đầu ra học phần

Ký hiệu CDR học phần (CLOX)	Nội dung CDR	CDR của CTĐT
5.1. Kiến thức		
CLO1	Thông hiểu và có khả năng vận dụng các kiến thức pháp lý chuyên sâu để giải quyết các vấn đề lý luận, thực tiễn và pháp lý liên quan đến pháp luật cạnh tranh hiện hành như: hành vi hạn chế cạnh tranh, tập trung kinh tế, cạnh tranh không lành mạnh, địa vị pháp lý, vai trò, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.	PLO3
5.2. Kỹ năng		
CLO2	Có kỹ năng nghe, nói, đọc viết và giao tiếp tiếng Anh ở mức có thể hiểu được các quy định của pháp luật cũng như hiểu được ý chính của các tài liệu chuyên ngành trong lĩnh vực pháp luật cạnh tranh; có thể diễn đạt, xử lý một số tình huống trong soạn thảo, hoàn thiện hồ sơ pháp lý trong các mối quan hệ với cơ quan cạnh tranh quốc gia; có thể viết được các văn bản pháp lý có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến việc áp dụng pháp luật cạnh tranh.	PLO5
CLO3	Có khả năng vận dụng các kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng lập luận và tranh luận, kỹ năng tư vấn để giải quyết, đánh giá và tư vấn các vấn đề phát sinh trong	PLO6 PLO7

	thực tiễn cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường trong mối tương quan với cơ quan cạnh tranh, đối thủ cạnh tranh và người tiêu dùng.	
CLO4	Có kỹ năng điều phối hoặc thực hiện các công việc của nhóm học tập trong nghiên cứu, chuẩn bị và thuyết trình các nội dung được phân công.	PLO8
CLO5	Có khả năng xây dựng hồ sơ và tiến hành thủ tục đề nghị được hưởng miễn trừ của thoả thuận hạn chế cạnh tranh, thủ tục thông báo tập trung kinh tế, thủ tục đề nghị hưởng chính sách khoan hồng.	PLO9
5.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CLO6	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có thái độ học tập chủ động, nghiêm túc, nhận thức đúng đắn về vai trò của môn học đối với đời sống kinh tế của doanh nghiệp và nền kinh tế quốc dân. - Sinh viên có cơ sở nền tảng để hình thành thái độ tôn trọng, bảo vệ pháp luật, phát hiện và phê phán các hành vi vi phạm cạnh tranh trên thị trường. 	PLO11

6. Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần (CLO) vào việc đạt được các chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO) và các chỉ số PI (Performance Indicator)

CLO	PLO3	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO11	PI
CLO 1	M,A							PI3.1(M,A)
CLO 2		R						PI5.1(R)
CLO 3			R	R				PI6.2 (R) PI7.1(R) PI7.2(R)
CLO 4					R			PI8.1(R)
CLO 5						R		PI9.3(R)
CLO6							I	PI11.1 (I) PI11.2 (I)
Học phần: Luật	M,A	R	R	R	R	R	I	

cạnh tranh							
-----------------------	--	--	--	--	--	--	--

7. Tài liệu học tập

7.1 Tài liệu bắt buộc

[1] Trường Đại học Luật Hà Nội (2020), Giáo trình Luật cạnh tranh, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

[2] Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh (2020), Giáo trình Pháp luật về cạnh tranh và giải quyết tranh chấp thương mại (tái bản lần 1, có sửa đổi và bổ sung), Nxb Hồng Đức, TP Hồ Chí Minh.

Nơi có tài liệu: Thư viện Trường Đại học Luật, Đại học Huế.

7.2. Tài liệu tham khảo

[3] Đào Ngọc Báu, Các phương pháp phổ biến dùng để xác định giới hạn thị trường liên quan trong luật chống độc quyền, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 247, năm 2013, <http://lapphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=207297>;

[4] Hà Thị Thanh Bình (2019), Thông báo tập trung kinh tế trong pháp luật cạnh tranh, Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam, số 01(122)/2019, <https://iluatsu.com/canh-tranh/thong-bao-tap-trung-kinh-te-trong-phap-luat-canh-tranh/>;

[5] Bùi Xuân Hải (2020), Bàn về tính độc lập của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia theo Luật Cạnh tranh năm 2018, Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam, số 01(135), <https://sti.vista.gov.vn/tw/Lists/TaiLieuKHCN/Attachments/305300/CVv335S052020001.pdf>;

[6] Trương Trọng Hiếu (2021), Phân tích so sánh về thẩm định sơ bộ vụ sáp nhập doanh nghiệp qua tiếp cận của Việt Nam, Nhật Bản và châu Âu, Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam, số 02(141), <https://sti.vista.gov.vn/tw/Lists/TaiLieuKHCN/Attachments/316860/CVv335S022021050.pdf>;

[7] Mai Xuân Hợi, Đỗ Đức Hồng Hà (2015), Một số mô hình cơ quan quản lý cạnh tranh trên thế giới - kinh nghiệm cho Việt Nam, Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam, số 01(86)/2015, <https://iluatsu.com/canh-tranh/mot-so-mo-hinh-co-quan-quan-ly-canh-tranh-tren-the-gioi/>.

[8] Trần Thăng Long (2014), Hành vi hạn chế cạnh tranh của các hiệp hội ngành

nghe, Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam, số 01(80)/2014, <https://tapchikhplvn.hcmulaw.edu.vn/module/xemchitietbaibao?oid=098a1b6d-b69f-4731-a786-30b50c70411a>;

[9] Trần Thăng Long, Nguyễn Ngọc Hân (2020), Hành vi lôi kéo khách hàng bất chính trong pháp luật Việt Nam, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 20 (396), <http://lapphap.vn/Pages/TinTuc/210424/Hanh-vi-loi-keo-khach-hang-bat-chinh-trong-phap-luat-Viet-Nam.html>;

[10] Trần Hoàng Nga (2011), Từ kinh nghiệm của Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu, bàn về nguyên tắc áp dụng ngoài lãnh thổ của Luật Cạnh tranh Việt Nam, Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam, số 05(66)/2011, <https://tapchikhplvn.hcmulaw.edu.vn/module/xemchitietbaibao?oid=f5ae14af-0584-4c53-865a-5110dc5bb438>;

[11] Nguyễn Anh Tuấn (2013), Cơ sở lý luận và thực tiễn áp dụng chính sách khoan hồng theo luật cạnh tranh của một số nước trên thế giới và đề xuất bổ sung cho Việt Nam, Tạp chí Khoa học pháp lý Việt Nam, số 01(74)/2013, <https://iluatsu.com/canh-tranh/co-so-ly-luan-va-thuc-tien-ap-dung-chinh-sach-khoan-hong/> ;

[12] Lê Văn Tranh (2020), Thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm theo pháp luật Việt Nam, Tạp chí Luật học, số 02/2020, <https://thuvienso.quochoi.vn/handle/11742/58011>

8. Đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10/10 (theo trọng số 40%-60%)

*** Điểm quá trình:**

Đánh		Trọng	Hình thức	Nội dung	Trọng số	Phương pháp đánh giá	CĐR	Đánh
(1)		(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
(1) Điểm quá trình	10	40%	A1.Chuyên cần	Số buổi tham gia trên lớp, ý thức cá nhân	10%	-Điểm danh	CLO6	Tham gia và ý thức học tập
			A2. Hoạt	(1) Thuyết trình (2) Case study		Quan sát và	CLO1	(1) Đánh giá chuẩn

			động tự học, hoạt động trên lớp	(3) Bài tập (4) Phiên điều trần giả định	15%	nhận xét: Chuẩn bị nội dung làm việc nhóm; Thực hiện làm việc nhóm; Tương tác với các nhóm/cá nhân khác. - Đọc bài tập đã nộp và đối sánh yêu cầu	CLO2 CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	bị; Đánh giá làm việc nhóm: Kiến thức, kỹ năng, cách tổ chức,... (2) Đánh giá chuẩn bị - đánh giá kiến thức và kỹ năng tại lớp. (3) Đánh giá chuẩn bị - đánh giá sản phẩm nộp. (4) Đánh giá chuẩn bị memo - đánh giá phần thể hiện trong phiên điều trần giả định.
			A3. Hoạt động tự học, kiểm tra trên lớp	Bài kiểm tra	15%	Tự luận	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6	Điểm kiểm tra
Điểm cuối	10	60%	- Bài thi tự luận - Tiểu luận	Các kiến thức đã học	60%	- Thi tập trung: Đề thi + đáp	CLO1 CLO2 CLO3	Chấm điểm tự luận, tiểu luận hoặc vấn đáp theo đáp án

kỳ			- Vấn đáp		án theo các mức độ nhận thức (3 câu) trong ngân hàng đề thi; - Thi không tập trung: Chủ đề tiểu luận, nội dung, phương pháp, hình thức tiểu luận - Vấn đáp theo hướng dẫn	CLO5 CLO6	
----	--	--	-----------	--	---	--------------	--

9. Quy định đối với sinh viên

9.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung làm việc nhóm, làm việc cá nhân.

9.2. Quy định về học, kiểm tra và thi

- Số buổi tham gia trên lớp (10%): 10 điểm/số buổi theo kế hoạch.
- Đánh giá hoạt động tự học, hoạt động trên lớp (15%): Thực hiện ít nhất một hình thức sau:
 - (1) Làm việc nhóm (bài tập, thuyết trình): chuẩn bị - làm việc nhóm - tương tác.
 - (2) Bài tập về nhà: chuẩn bị - nộp kết quả.
 - (3) Case study: chuẩn bị - trả lời - tương tác.
 - (4) Phiên điều trần giả định: chuẩn bị - tranh luận.
- Bài kiểm tra trên lớp (15%): chấm và công bố điểm theo cá nhân.
- Giảng viên công bố điểm 40% theo quy định của Trường trên lớp hoặc chậm nhất trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày kết thúc học phần và giải quyết khiếu nại người học trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày công bố.

10. Nội dung học phần, kế hoạch giảng dạy

TT (Số tiết)	Nội dung bài học - Tài liệu tham khảo	CDR HP	Hoạt động dạy và học	KTĐG
1 (3)	<p>Chương 1. Khái quát về cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh</p> <p><i>1.1. Khái luận về cạnh tranh trong kinh doanh</i></p> <p>1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, nguồn gốc và ý nghĩa của cạnh tranh của cạnh tranh trong kinh doanh</p> <p>1.1.2. Các hình thức tồn tại của cạnh tranh</p> <p>1.1.3. Nhu cầu điều tiết cạnh tranh trên thị trường</p> <p><i>1.2. Khái luận về pháp luật cạnh tranh, vị trí và vai trò của pháp luật cạnh tranh</i></p> <p>1.2.1. Khái niệm pháp luật về cạnh tranh</p> <p>1.2.2. Sự ra đời và phát triển của pháp luật về cạnh tranh</p> <p>1.2.3. Các hệ thống pháp luật cạnh tranh trên thế giới</p> <p>1.2.4. Vị trí và vai trò của pháp luật cạnh tranh trong hệ thống các công cụ bảo vệ cạnh tranh</p> <p><i>1.3. Điều chỉnh hành vi cạnh tranh trên thị trường theo Luật Cạnh tranh năm 2018</i></p> <p>3.1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng điều chỉnh của Luật Cạnh tranh năm 2018</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p>	<p><u>Hoạt động dạy:</u></p> <p>+ Thuyết giảng.</p> <p>+ Đặt câu hỏi.</p> <p>+ Tổ chức thảo luận cá nhân.</p> <p><u>Hoạt động học:</u></p> <p>+ Lắng nghe.</p> <p>+ Thảo luận cá nhân (Chủ đề: vai trò của cạnh tranh và pháp luật cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường).</p> <p>+ Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên;</p> <p>+ Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên.</p> <p><u>Học ở nhà:</u></p> <p>+ Đọc tài liệu số [1], [2], [3]</p> <p>+ Chuẩn bị thảo luận nhóm (chủ đề: cách thức xác định thị trường liên quan và sức mạnh thị trường của một số quốc gia trên thế giới (Mỹ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Singapore ...)).</p>	<p>Trả lời câu hỏi.</p> <p>Đánh giá kiến thức và kỹ năng nghiên cứu tài liệu nước ngoài và kỹ năng trình bày, kỹ năng làm việc nhóm.</p>

	<p>1.3.2. Các nguyên tắc cơ bản trong việc áp dụng các quy định của Luật Cạnh tranh năm 2018</p> <p>1.3.3. Những nội dung cơ bản của Luật Cạnh tranh năm 2018</p> <p>Tài liệu tham khảo [1], [2],[10]</p>			
.2 (3)	<p>Chương 2:</p> <p>Thị trường liên quan và sức mạnh thị trường</p> <p><i>1. Thị trường liên quan</i></p> <p>1.1. Khái quát về thị trường liên quan trên thế giới</p> <p>1.1.1. Ý nghĩa của việc xác định thị trường liên quan trong luật cạnh tranh</p> <p>1.1.2. Định nghĩa thị trường liên quan</p> <p>1.1.3. Xác định thị trường liên quan</p> <p>1.2. Quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về thị trường liên quan</p> <p>1.2.1. Định nghĩa thị trường liên quan</p> <p>1.2.2. Xác định thị trường liên quan</p> <p><i>2. Sức mạnh thị trường</i></p> <p>2.1. Những khái niệm cơ bản về sức mạnh thị trường trên thế giới</p> <p>2.1.1. Ý nghĩa của việc</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO6</p>	<p><u>Hoạt động dạy:</u></p> <p>+ Thuyết giảng.</p> <p>+ Đưa ra câu hỏi</p> <p>+Tổ chức thảo luận nhóm (chủ đề gợi ý: cách thức xác định thị trường liên quan và sức mạnh thị trường của một số quốc gia trên thế giới (Mỹ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Singapore).</p> <p>+ Hướng dẫn cách thức nghiên cứu pháp luật/tài liệu nước ngoài.</p> <p>+ Giao đề case study và định hướng.</p> <p><u>Hoạt động học:</u></p> <p>+ Lắng nghe.</p> <p>+ Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên;</p> <p>+ Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên.</p> <p>+ Thảo luận nhóm (chủ đề gợi ý: cách thức xác định thị trường liên quan và sức mạnh thị trường của quốc gia tương ứng).</p> <p><u>Học ở nhà:</u></p> <p>+ Đọc tài liệu số [1], [2], [8], [12].</p>	<p>Trả lời câu hỏi.</p> <p>Đánh giá kiến thức và kỹ năng nghiên cứu tài liệu/ pháp luật nước ngoài, kỹ năng trình bày, kỹ năng làm việc nhóm.</p>

	<p>xác định sức mạnh thị trường trong luật cạnh tranh</p> <p>2.1.2. Định nghĩa sức mạnh thị trường</p> <p>2.2. Quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về sức mạnh thị trường</p> <p>Tài liệu tham khảo: [1], [2], [3]</p>		<p>+ Chuẩn bị thuyết trình nhóm (Chủ đề gợi ý: quy định pháp luật cạnh tranh về từng hành vi thoả thuận HCCT (cách thức tiến hành, tác động của hành vi đến thị trường/doanh nghiệp/người tiêu dùng và đưa ra ví dụ minh hoạ).</p> <p>+ Chuẩn bị case study.</p>	
3 (3)	<p>Chương 3: Pháp luật về kiểm soát thoả thuận hạn chế cạnh tranh</p> <p><i>3.1. Khái niệm, đặc điểm hành vi hạn chế cạnh tranh</i></p> <p>3.1.1. Khái niệm hành vi hạn chế cạnh tranh</p> <p>3.1.2. Đặc điểm của hành vi hạn chế cạnh tranh</p> <p><i>3.2. Khái quát về thoả thuận hạn chế cạnh tranh (HCCT)</i></p> <p>3.2.1. Khái niệm thoả thuận HCCT</p> <p>3.2.2. Đặc điểm của thoả thuận HCCT</p> <p>3.2.3. Phân loại thoả thuận HCCT</p> <p>Tài liệu tham khảo [1], [2], [8], [12]</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO6</p>	<p><u>Hoạt động dạy:</u></p> <p>+ Thuyết giảng.</p> <p>+ Đặt câu hỏi.</p> <p>+ Tổ chức thuyết trình nhóm.</p> <p>+ Tổ chức case study (thoả thuận HCCT)</p> <p><u>Hoạt động học:</u></p> <p>+ Lắng nghe.</p> <p>+ Thuyết trình nhóm (chủ đề gợi ý: nội dung quy định pháp luật về các hành vi thoả thuận HCCT).</p> <p>+ Case study (thoả thuận HCCT)</p> <p>+ Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên;</p> <p>+ Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên.</p> <p><u>Học ở nhà:</u></p> <p>+ Đọc tài liệu số [1], [2], [8], [12].</p> <p>+ Chuẩn bị cá nhân (Đề tài: Nghiên cứu và so sánh sự khác biệt trong cách thức tiếp cận và nội dung pháp luật về kiểm soát thoả thuận HCCT giữa Luật</p>	<p>Đánh giá thực hiện bài tập tình huống/trả lời câu hỏi.</p> <p>Đánh giá kiến thức và kỹ năng trình bày, kỹ năng phản biện, kỹ năng làm việc nhóm.</p>

			<p>Cạnh tranh 2018 và Luật Cạnh tranh 2004).</p> <p>+ So sánh (chủ đề gợi ý: quy định về miễn trừ đối với các thoả thuận HCCT bị cấm theo pháp luật cạnh tranh của một số quốc gia (Mỹ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Singapore ...));</p> <p>+ Chuẩn bị hồ sơ xin hưởng miễn trừ đối với thoả thuận HCCT bị cấm.</p>	
4 (3)	<p>Chương 3: Pháp luật về kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh (Tiếp)</p> <p><i>3.3. Quy định của pháp luật cạnh tranh Việt Nam về thoả thuận HCCT</i></p> <p>3.3.1. Các thoả thuận HCCT theo Luật Cạnh tranh 2018</p> <p>3.3.2. Nguyên tắc xử lý các hành vi thoả thuận HCCT</p> <p>3.3.3. Quy định về hưởng miễn trừ đối với thoả thuận HCCT bị cấm</p> <p>Tài liệu tham khảo [1], [2], [8], [12]</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6</p>	<p><u>Hoạt động dạy:</u></p> <p>+ Thuyết giảng.</p> <p>+ Đặt câu hỏi.</p> <p>+ Trao đổi, thảo luận (chủ đề gợi ý đã chuẩn bị).</p> <p>+ Hướng dẫn so sánh (chủ đề gợi ý: các quy định mới/quy định cũ, phân tích được nguyên nhân/ý nghĩa và đánh giá được sự khác biệt này).</p> <p>+ Rà soát và chỉnh sửa hồ sơ pháp lý (hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ đối với thoả thuận HCCT bị cấm).</p> <p><u>Hoạt động học:</u></p> <p>+ Lắng nghe.</p> <p>+ Nộp và trình bày hồ sơ pháp lý (hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ đối với thoả thuận HCCT bị cấm).</p> <p>+ Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên;</p> <p>+ Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên.</p> <p><u>Học ở nhà:</u></p> <p>+ Đọc tài liệu số [1], [2],</p>	<p>Trả lời câu hỏi.</p> <p>Đánh giá kiến thức và kỹ năng nghiên cứu tài liệu/ pháp luật nước ngoài, kỹ năng trình bày, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng soạn thảo văn bản pháp lý, kỹ năng so sánh pháp lý.</p>

			<p>[8].</p> <p>+ Nghiên cứu và so sánh (Đề tài: sự khác biệt trong cách thức tiếp cận và nội dung pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền giữa Luật Cạnh tranh 2018 và Luật Cạnh tranh 2004.</p>	
5 (3)	<p>Chương 4: Pháp luật về kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền</p> <p><i>4.1. Hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền để gây HCCT</i></p> <p>4.1.1. Khái niệm và đặc điểm về hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền để gây HCCT</p> <p>4.1.2. Xác định vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền</p> <p><i>4.2. Các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, vị trí độc quyền</i></p> <p>4.2.1. Các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh theo Luật Cạnh tranh 2018</p> <p>4.2.2. Các hành vi lạm dụng vị trí độc quyền theo Luật Cạnh tranh 2018</p> <p><i>4.3. Vấn đề kiểm soát doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực độc quyền nhà nước, doanh nghiệp sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích</i></p> <p>Tài liệu tham khảo [1], [2], [8]</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO6</p>	<p><u>Hoạt động dạy:</u></p> <p>+ Thuyết giảng. + Đặt câu hỏi. + Hướng dẫn trao đổi thảo luận (nội dung đã giao nghiên cứu).</p> <p><u>Hoạt động học:</u></p> <p>+ Lắng nghe. + Trình bày nội dung nghiên cứu. + Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên; + Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên. + Giao đề tài case study và định hướng nghiên cứu</p> <p><u>Học ở nhà:</u></p> <p>+ Đọc tài liệu số [1],[2],[4],[6]. + Nghiên cứu và so sánh (đề tài: cách thức tiếp cận và nội dung pháp luật về kiểm soát tập trung kinh tế giữa Luật Cạnh tranh 2018 và Luật Cạnh tranh 2004. + Sơ đồ hoá quy trình kiểm soát tập trung kinh tế. + Chuẩn bị hồ sơ (giả định)</p>	<p>Trả lời câu hỏi. Đánh giá kiến thức và kỹ năng trình bày, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng so sánh pháp lý.</p>

			thông báo tập trung kinh tế. + Chuẩn bị case study (hành vi lạm dụng VTTLTT, lạm dụng VTĐQ).	
6 (3)	<p>Chương 5: Pháp luật về kiểm soát tập trung kinh tế</p> <p><i>5.1. Khái quát về tập trung kinh tế (TTKT)</i></p> <p>5.1.1. Khái niệm, đặc điểm của TTKT</p> <p>5.1.2. Phân loại TTKT</p> <p>5.1.3. Ảnh hưởng của TTKT đối với môi trường cạnh tranh</p> <p><i>5.2. Quy định về TTKT theo pháp luật Việt Nam</i></p> <p>5.2.1. Các hình thức TTKT theo Luật Cạnh tranh 2018</p> <p>5.2.1. Hậu quả pháp lý của TTKT theo Luật Cạnh tranh 2018</p> <p>Tài liệu tham khảo [1],[2],[4],[6]</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p>	<p><u>Hoạt động dạy:</u></p> <p>+ Thuyết giảng.</p> <p>+ Đặt câu hỏi</p> <p>+ Tổ chức thảo luận (chủ đề gợi ý đã giao).</p> <p>+ Hướng dẫn so sánh (chủ đề gợi ý: quy định mới/quy định cũ, phân tích được nguyên nhân/ý nghĩa và đánh giá được sự khác biệt).</p> <p>+ Hướng dẫn chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ thông báo tập trung kinh tế.</p> <p>+ Tổ chức case study (hành vi lạm dụng VTTLTT, lạm dụng VTĐQ).</p> <p><u>Hoạt động học:</u></p> <p>+ Lắng nghe .</p> <p>+ Trình bày nội dung nghiên cứu.</p> <p>+ Chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ thông báo tập trung kinh tế.</p> <p>+ Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên;</p> <p>+ Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên.</p> <p><u>Học ở nhà:</u></p> <p>+ Đọc tài liệu số [1], [2], [9].</p> <p>+ Nghiên cứu và so sánh (chủ đề gợi ý: cách thức tiếp cận và nội dung pháp luật về chống hành vi cạnh</p>	<p>Đánh giá thực hiện bài tập tình huống/trả lời câu hỏi.</p> <p>Đánh giá kiến thức và kỹ năng soạn thảo văn bản pháp lý, kỹ năng so sánh pháp lý, kỹ năng trình bày.</p>

			<p>tranh giữa Luật Cạnh tranh 2018 và Luật Cạnh tranh 2004 và tìm các ví dụ minh họa về hành vi cạnh tranh không lành mạnh).</p> <p>+ Sưu tầm các ví dụ thực tế về CTKLM.</p>	
7 (3)	<p>Chương 6: Pháp luật về chống hành vi cạnh tranh không lành mạnh</p> <p><i>6.1. Khái quát về cạnh tranh không lành mạnh (CTKLM)</i></p> <p>6.1.1. Khái niệm, đặc điểm của CTKLM</p> <p>6.1.2. Phân loại hành vi CTKLM</p> <p><i>6.2. Quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về các hành vi CTKLM</i></p> <p>6.2.1. Hành vi xâm phạm thông tin bí mật trong kinh doanh</p> <p>6.2.2. Hành vi ép buộc khách hàng, đối tác kinh doanh của doanh nghiệp khác</p> <p>6.2.3. Hành vi cung cấp thông tin không trung thực về doanh nghiệp khác</p> <p>6.2.4. Hành vi gây rối hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác</p> <p>6.2.5. Hành vi lôi kéo khách hàng bất chính</p> <p>6.2.6. Hành vi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ</p>	<p>CLO1 CLO2 CLO3 CLO6</p>	<p><u>Hoạt động dạy:</u></p> <p>+ Thuyết giảng.</p> <p>+ Đặt câu hỏi</p> <p>+ Tổ chức trao đổi, thảo luận (chủ đề gợi ý đã giao).</p> <p>+ Hướng dẫn so sánh (chủ đề gợi ý đã giao).</p> <p>+ Hướng dẫn phân tích tình huống thực tế (hành vi CTKLM).</p> <p><u>Hoạt động học:</u></p> <p>+ Lắng nghe.</p> <p>+ Trình bày nội dung nghiên cứu của cá nhân.</p> <p>+ Phân tích các tình huống và áp dụng pháp luật.</p> <p>+ Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên;</p> <p>+ Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên.</p> <p><u>Học ở nhà:</u></p> <p>+ Đọc tài liệu số [1]; [2], [5], [7]</p> <p>+ Nghiên cứu và so sánh (chủ đề gợi ý: sự khác biệt trong cách thức tiếp cận, địa vị pháp lý và cách thức tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (theo Luật Cạnh tranh 2018) và Cục Quản lý cạnh tranh – Hội đồng cạnh tranh (theo</p>	<p>Trả lời câu hỏi.</p> <p>Đánh giá kiến thức và kỹ năng so sánh pháp lý, kỹ năng trình bày, kỹ năng áp dụng pháp luật.</p>

	dưới giá thành toàn bộ Tài liệu tham khảo [1], [2], [9]		Luật Cạnh tranh 2004). + Nghiên cứu mô hình cơ quan cạnh tranh một số nước trên thế giới.	
8 (3)	Chương 7: Cơ quan cạnh tranh và tổ tụng cạnh tranh 7.1. Cơ quan cạnh tranh 7.1.1. Mô hình cơ quan cạnh tranh một số nước trên thế giới 7.1.2. Địa vị pháp lý của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia 7.1.3. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia Tài liệu tham khảo [1]; [2], [5], [7]	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	<u>Hoạt động dạy:</u> + Thuyết giảng. + Tổ chức trao đổi, thảo luận. + Hướng dẫn so sánh (chủ đề gợi ý: luật quốc gia và quốc tế hoặc giữa các quốc gia/các hệ thống luật). <u>Hoạt động học:</u> + Lắng nghe. + Trình bày nội dung nghiên cứu. + Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên; + Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên. <u>Học ở nhà:</u> + Đọc tài liệu số [1]; [2], [5], [7] + Nghiên cứu và so sánh (chủ đề gợi ý: thủ tục tố tụng cạnh tranh và các hình thức tố tụng khác).	Trả lời câu hỏi. Đánh giá kiến thức và kỹ năng so sánh pháp lý, kỹ năng trình bày, kỹ năng so sánh pháp lý.
9 (3)	Chương 7: Cơ quan cạnh tranh và tổ tụng cạnh tranh (tiếp) 7.2. Thủ tục tố tụng cạnh tranh theo pháp luật Việt Nam 7.2.1. Khái niệm và đặc điểm của tố tụng cạnh tranh 7.2.2. Các nguyên tắc cơ bản của tố tụng cạnh tranh 7.2.3. Người tiến hành tố tụng cạnh tranh và người	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	<u>Hoạt động dạy:</u> + Thuyết giảng. + Tổ chức trao đổi thảo luận (chủ đề gợi ý đã giao). + Hướng dẫn so sánh (chủ đề gợi ý đã giao). + Hướng dẫn sơ đồ hoá quy trình tố tụng cạnh tranh. <u>Hoạt động học:</u> + Lắng nghe. + Trình bày nội dung nghiên cứu của cá nhân. + Trao đổi, phản biện.	Trả lời câu hỏi. Đánh giá kiến thức và kỹ năng so sánh pháp lý, kỹ năng trình bày, kỹ năng so sánh pháp lý.

	tham gia tổ tụng cạnh tranh 7.2.4. Trình tự, thủ tục tổ tụng cạnh tranh Tài liệu tham khảo [1]; [2], [5], [7]		+ Sơ đồ hoá quy trình tổ tụng cạnh tranh. + Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên; + Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên. <u>Học ở nhà:</u> + Đọc tài liệu số [1], [2], [11] + Nghiên cứu (chủ đề gợi ý: quy định về chính sách khoan hồng theo Điều 112 Luật Cạnh tranh 2018 (hoàn toàn mới so với Luật Cạnh tranh 2004). + Hoàn thành bài tập. + Ôn tập kiến thức.	
10 (3)	Chương 8: Xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh <i>8.1. Một số vấn đề lý luận về xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh</i> 8.1.1. Khái quát chung về vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh 8.1.2. Khái niệm và yêu cầu đặt ra đối với xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh <i>8.2. Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh</i> 8.2.1. Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh 8.2.2. Các hình thức xử phạt chính 8.2.3. Các hình thức xử	CLO1 CLO2 CLO3 CLO5 CLO6	<u>Hoạt động dạy:</u> + Thuyết giảng. + Tổ chức trao đổi, thảo luận (chủ đề gợi ý đã giao). + Hướng dẫn giải quyết bài tập. + Hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ đề nghị áp dụng chính sách khoan hồng. + Điều hành phiên điều trần giả định. + Tổ chức kiểm tra. <u>Hoạt động học:</u> + Lắng nghe. + Chuẩn bị hồ sơ pháp lý (hồ sơ đề nghị áp dụng chính sách khoan hồng). + Tương tác: tương tác với giảng viên và các sinh viên; + Đặt câu hỏi hoặc trả lời các câu hỏi của giảng viên. + Thực hành phiên điều	Đánh giá kiến thức, kỹ năng và cách thức tổ chức phiên tòa giả định. Đánh giá kiến thức và kỹ năng so sánh pháp lý, kỹ năng trình bày, kỹ năng so sánh pháp lý, kỹ năng áp dụng pháp luật.

